

Vài góp ý với Dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi) về Tòa án nhân dân

Đinh Hoài Nam*, Nguyễn Hoàng Vân**

Tòa án nhân dân là cơ quan tư pháp trong hệ thống bộ máy nhà nước ở Việt Nam, có nhiệm vụ xét xử những vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, lao động, kinh tế, hành chính và giải quyết những việc khác theo quy định của pháp luật. Trong phạm vi chức năng của mình, tòa án có nhiệm vụ bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa; bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân; bảo vệ tài sản của Nhà nước; của tập thể; bảo vệ tính mạng, tài sản, tự do, danh dự, nhân phẩm của công dân. Địa vị pháp lý của tòa án nhân dân được quy định tại Chương 10 của Hiến pháp 1992 bao gồm 10 điều từ điều 127 đến 136. Nay, theo Dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi) thì Tòa án nhân dân được quy định tại chương 8 từ điều 107 đến điều 111.

Qua nghiên cứu dự thảo, có một số vấn đề chúng tôi thấy cần sửa đổi và sẽ trình bày chi tiết dưới đây.

Từ khóa: Tòa án nhân dân, xét xử, tư pháp

1. Giới thiệu

Tiếp tục kế thừa bản chất và mô hình tổng thể của bộ máy nhà nước trong Hiến pháp năm 1992, Dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi) làm rõ hơn nguyên tắc phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; xác định rõ hơn chức năng của cơ quan thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và điều chỉnh lại một số nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan này.

Đối với tòa án nhân dân, trên cơ sở tiếp tục kế thừa quy định của Hiến pháp năm 1992 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các nguyên tắc hoạt động của Tòa án nhân dân, Dự thảo đã (i) bổ sung quy định Tòa án nhân dân thực hiện quyền tư pháp; (ii) sửa đổi quy định về hệ thống tổ chức Tòa án cho phù hợp với chủ trương cải cách tư pháp theo hướng không xác định cấp Tòa án cụ thể trong Hiến pháp mà để luật định.

Từ lần sửa Hiến pháp năm 2001, bổ sung nội dung “quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp” thì đã có những tranh luận cơ quan nào sẽ thực hiện quyền tư pháp. Từ đó đến nay, khi chuẩn bị sửa Hiến pháp lần này, các ý kiến đều thống nhất là tòa án thực hiện quyền tư pháp. (Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992, 2012).

2. Tổng quan về các ý kiến còn tranh luận trong quá trình đóng góp ý kiến cho Dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi)

Quá trình đóng góp ý kiến cho Dự thảo hiến pháp 1992 về Tòa án có nhiều ý kiến khác nhau của các tác giả, như:

Thiếu tướng Trần Văn Độ phát biểu với báo Pháp luật Tp.HCM ngày 25/02/2013, cho rằng, hiện tại Quốc hội, Chính phủ, tòa án nhân dân còn nhiều

hoạt động giao thoa, làm chưa đúng chức năng. Dự thảo không nên đặt tòa án nhân dân vào chung một chương với các cơ quan khác. TAND nên được quy định trong một chương riêng, đúng tính chất nhánh quyền lực về tư pháp, có vị thế ngang bằng như hành pháp, lập pháp.

Quyền tư pháp là một bộ phận hợp thành của quyền lực nhà nước và gắn liền với hoạt động bảo vệ pháp luật. Do đó, cơ quan tư pháp không chỉ có tòa án mà còn bao gồm viện kiểm sát, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và cơ quan hỗ trợ tư pháp khác. Tuy nhiên, quan niệm về cơ quan tư pháp trong nhà nước xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam không đồng nghĩa với việc lẫn lộn và xóa nhòa ranh giới giữa chức năng buộc tội và chức năng gỡ tội, chức năng xét xử của tòa án (Nguyễn Văn Nam, 2012).

Về ý kiến thành lập cơ quan bảo hiến và cơ quan nào thực thi vấn đề này cũng có nhiều ý kiến, như: có ý kiến cho rằng Việt Nam nên thành lập Tòa án Hiến pháp, nhưng có ý kiến cho rằng nên thành lập Hội đồng Bảo hiến trực thuộc Quốc hội (Nghĩa Nhân, 2013).

Quá trình góp ý kiến về dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi) về tòa án đã nhận được nhiều ý kiến khác nhau. Chúng tôi ủng hộ quan điểm phải xác định rõ vị trí của tòa án với tư cách là cơ quan tư pháp – một cơ quan thực hiện một nhánh quyền lực nhà nước và nên thành lập tòa án hiến pháp để bảo vệ hiến pháp. Đồng thời, dự thảo hiến pháp cũng phải có những quy định để hệ thống cơ quan tư pháp đổi mới hoạt động tư pháp.

3. Một số trao đổi và góp ý của các tác giả liên quan đến chế định Tòa án nhân dân của Dự thảo

Thứ nhất: Khoản 1 điều 107 trong dự thảo cần quy định rõ hơn nhiệm vụ của Tòa án, “1. *Tòa án Nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp.*”

Điều 127 của Hiến pháp 1992 quy định Tòa án là cơ quan xét xử các vụ án, nhưng các luật khác còn quy định thêm cho Tòa án chức năng giải quyết các việc khác như: Việc về dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, phá sản,... Như vậy, về lý luận có thể nói thời gian qua các Luật khác quy định tòa án giải quyết các việc khác là trái với Hiến pháp,

không đúng nguyên tắc ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Còn nếu coi tòa án giải quyết các việc khác cũng là hoạt động xét xử thì hoạt động này từ trước đến nay không đúng với các nguyên tắc xét xử. Do đó dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi) lần này đã quy định “tòa án thực hiện quyền tư pháp” đây có thể coi là việc sửa khiếm khuyết nêu trên, nhưng vẫn cần phải quy định rõ hơn chức năng thực hiện quyền tư pháp gồm những quyền gì để làm cơ sở cho các luật khác.

Thứ hai: Khoản 3 điều 109 quy định: “*Tòa án Nhân dân tối cao thực hiện việc tổng kết thực tiễn xét xử, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử*”. Như vậy, Tòa án Nhân dân tối cao, với tư cách là cơ quan xét xử cao nhất dự thảo, đã quy định rõ trách nhiệm của Tòa án Nhân dân tối cao đối với hoạt động của ngành tòa án. Tòa án Nhân dân tối cao phải bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong hoạt động xét xử đây là vấn đề quan trọng nếu làm tốt sẽ tránh được tình trạng cách hiểu điều luật khác nhau dẫn tới phán quyết khác nhau của các tòa án, làm cho bản án, quyết định bị sửa đổi, hủy bỏ, xử đi xử lại nhiều lần gây nên lãng phí cả về tiền của, công sức, làm suy giảm lòng tin của nhân dân với phán quyết của tòa án.

Thứ ba: Điều 108 Dự thảo quy định các nguyên tắc cơ bản về hoạt động xét xử của tòa án, việc quy định thành một điều để thay thế các điều 129, 130, 131, 132, 133 của Hiến pháp cũ thể gọn hơn, thuận tiện hơn và khoa học hơn.

Tại khoản 2 điều 108 của dự thảo quy định: “2. *Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; nghiêm cấm cơ quan, tổ chức, cá nhân can thiệp vào việc xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm.*” Đối chiếu với điều 130 của Hiến pháp 1992, dự thảo lần này đã quy định một điều kiện cơ bản, quan trọng để Thẩm phán và Hội thẩm xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật, tránh hiện tượng can thiệp không đúng pháp luật vào hoạt động xét xử của Hội đồng xét xử.

Hoạt động xét xử của tòa án rất quan trọng đối với mỗi quốc gia, qua phán quyết của tòa án, mọi người dân đều kỳ vọng vào sự công bằng của công lý đúng như biểu tượng của ngành tòa án là cái cân. Nếu có sự tác động làm cho cái cân bị sai lệch thì

mọi người không tin tưởng, không biết dựa vào đâu để tìm thấy sự công bằng và lúc đó người dân sẽ tìm cách khác trong đó có cả cách trái pháp luật để giải quyết gây ra những hậu quả rất lớn, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Thứ tư: Khoản 7 điều 108 của dự thảo quy định: “7. *Quyền bào chữa của bị can, bị cáo, quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự được bảo đảm. Bị can, bị cáo có thể tự bào chữa, nhờ luật sư hoặc người khác bào chữa; đương sự có thể tự mình, nhờ luật sư hoặc người khác bảo vệ lợi ích hợp pháp.*”

Quyền được bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của mình trước các cơ quan tiến hành tố tụng là một quyền cơ bản quan trọng của các cá nhân, tổ chức. Vì vậy mà Hiến pháp 1992 cũng đã quy định, nhưng dự thảo lần này bổ xung thêm ngoài bị can, bị cáo thì các đương sự khác cũng có quyền này. Đây là quy định thể hiện tính công bằng giữa các đối tượng tham gia vào tố tụng. Chúng tôi nhận thấy cần phải bổ sung thêm vào các đối tượng khác cũng có quyền này như: người bị tạm giữ, người bị bắt giữ vì họ có thể chưa phải là bị can, bị cáo.

Cần phải bổ sung thêm vào Điều 108 một nguyên tắc nữa liên quan và cơ sở thực hiện nguyên tắc “quyền bào chữa” nêu trên, đó là nguyên tắc để xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng phải tạo điều kiện để cá nhân, tổ chức thực hiện quyền bào chữa của mình. Quyền tự bảo vệ hay nhờ người khác bảo vệ cho mình khi tham gia hoạt động tố tụng có nhiều ý nghĩa quan trọng như: làm cho việc giải quyết vụ việc đúng đắn hơn, khách quan hơn, tránh những hiện tượng sai trái trong quá trình tố tụng... Tuy nhiên, thực tiễn có không ít những ý kiến của luật sư cho rằng họ không được cơ quan tố tụng tạo điều kiện tham gia tố tụng nên không thực hiện được hết quyền của mình. Mặc dù nguyên tắc này được các luật quy định nhưng chúng tôi cho rằng Hiến pháp cần phải quy định vì tầm quan trọng của nguyên tắc, vì trách nhiệm của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của công dân...

Thứ năm: Việt Nam nên thành lập Tòa án Hiến pháp, bởi vì:

Hiến pháp là đạo luật cơ bản, đạo luật có giá trị

pháp lý cao nhất của nước Việt Nam, vậy cần phải coi vi phạm Hiến pháp là loại vi phạm đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, cần phải có cơ quan bảo vệ Hiến pháp, xử lý những biểu hiện vi phạm Hiến pháp. Chúng ta có những khẩu hiệu như “Sống lao động, học tập theo Hiến pháp và pháp luật”, yêu cầu mọi công dân trong xã hội khi xử sự phải tuân theo Hiến pháp và pháp luật, nếu vi phạm sẽ bị xử lý. Vậy các cơ quan nhà nước, các tổ chức khác trong xã hội có hoạt động vi phạm Hiến pháp thì phải có cơ quan độc lập để xem xét, xử lý một cách công khai, công bằng để mọi người thấy giá trị, vai trò của Hiến pháp. Trong những năm qua đã có những trường hợp vi phạm Hiến pháp và cần phải có chế tài và cơ quan xử phạt đối với các hành vi này.

Hiện có ý kiến nên thành lập Hội đồng bảo hiến trực thuộc Quốc hội để bảo vệ Hiến pháp. Chúng tôi không đồng tình với ý kiến này vì không đảm bảo tính độc lập và cơ chế thi hành phán quyết không triệt để bằng phán quyết của tòa án.

Qua tìm hiểu các nước phát triển trên thế giới, chúng tôi nhận thấy nhiều nước cũng đã thành lập Tòa án Hiến pháp để bảo vệ Hiến pháp và hoạt động rất hiệu quả.

4. Kết luận

Trong tiến trình hình thành bản Dự thảo Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi) thì vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân đã được sự quan tâm đóng góp ý kiến của đông đảo quần chúng nhân dân và các nhà nghiên cứu. Dù rằng sẽ có những thay đổi và bổ sung trong Dự thảo, chế định về tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân vẫn được xếp vào cùng một chương VIII của Dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi). Như vậy, có thể kết luận Dự thảo Hiến pháp mới vẫn kế thừa Hiến pháp 1992 hiện hành về cách thiết kế chế định tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân. Chúng tôi ghi nhận, một trong những điểm mới quan trọng của dự thảo là khẳng định rõ tòa án là cơ quan thực hiện quyền tư pháp. Tại Dự thảo, tòa án là cơ quan thực hiện quyền tư pháp, còn các cơ quan khác như Viện kiểm sát, cơ quan điều tra chỉ là thực hiện một số hoạt động tư pháp. Rõ ràng là vị thế tòa án nhân dân đã được nâng cao theo Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 lần này. □

Tài liệu tham khảo:

Nghĩa Nhân, *Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992: Nâng cao vị thế tòa án*; Pháp luật Tp.HCM ngày 25/02/2013.

Nguyễn Văn Nam, *Góp ý về tòa án nhân dân trong Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992*, Kỳ yếu Hội thảo do Tạp chí Luật & phát triển phối hợp với Tạp chí Nghiên cứu lập pháp tổ chức tại Hà Nội ngày 22/2/2012.

Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992, *Tờ trình về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992*, Số 194/TTr-UBDTSĐHP, ngày 19/10/2012.

Some suggestions to the draft of the amended 1992 Constitution on the People's Court

Abstract:

People's Court is the judicial body in the state system in Vietnam, being responsible for legal case trials. Within its functions, the Court's mission is to protect the socialist legal system, the socialist regime, the people's sovereignty, the property of the State, freedom, human dignity of citizens. The legal status of the People's Court is specified in Chapter 10 of the 1992 Constitution including of 10 Articles, from Article 127 to Article 136. According to the draft of the amended 1992 Constitution, the People's Court is specified in Chapter 8, from the Article 107 to the Article 111. This paper analyses some key details that need to be revised in the amended 1992 Constitution.

Thông tin về tác giả:

***Đinh Hoài Nam**, thạc sĩ, GVC

- Nơi công tác: Trường Đại học Kinh tế quốc dân; Hội thẩm nhân dân Tòa án NDTP Hà Nội

- Lĩnh vực nghiên cứu: Luật kinh tế, Luật hình sự; Luật tố tụng hình sự

- Một số Tạp chí đã đăng tải công trình nghiên cứu: Tạp chí Kinh tế & Phát triển

Email: namktqd64@gmail.com

****Nguyễn Hoàng Vân**, thạc sĩ, GVC

- Nơi công tác: Khoa Luật, Trường Đại học Kinh tế quốc dân

- Lĩnh vực nghiên cứu: Luật kinh tế, Luật tài chính, Luật thương mại.

- Tạp chí đăng bài: Tạp chí Kinh tế & Phát triển

Email: vanktqd@gmail.com